

Hướng dẫn kỹ thuật nuôi thương phẩm cá Chạch lấu trong ao đất

1. Chuẩn bị ao nuôi

- Ao đất có kích thước từ 500m² trở lên, độ sâu không được vượt quá 1,5m, nếu mực nước thấp (50 - 60cm) thì ao phải được che mát để giữ nhiệt độ nước trong ao nuôi luôn ổn định.

- Đáy ao bằng phẳng, dốc về phía cống tiêu nước

- Trước khi nuôi phải nạo vét bùn đáy, tẩy dọn sạch ao diệt tạp bằng cách bón vôi lượng 10kg/100 m² và phơi đáy ao 2 - 3 ngày.

- Cấp nước vào ao qua lưới lọc. Mức nước tối ưu nhất để nuôi chạch lấu dao động từ 1,2 - 1,5m.

- Nguồn nước trong ao cần đảm bảo các chỉ tiêu chất lượng như sau: Nhiệt độ dao động từ 27 - 32^oC, pH từ 7,5 - 8,5 và DO (hàm lượng oxy hòa tan) > 5mg/l. Bố trí một số chà trong ao để cá làm nơi trú ẩn bằng cách cắt các loại cây không có tinh dầu như tre, trúc khô... hoặc ống nhựa với độ dài 30 - 35cm và bó thành từng bó làm chà.

- Khung cho cá ăn: Sử dụng lưới thưa tạo thành từng bó, cố định trong thùng xốp tạo thành khu trú ẩn và là khung cho Chạch ăn. Búi lưới nằm sát mặt nước, cách phần nổi của thùng xốp trên mặt nước tầm 15 - 20cm.

- Lắp đặt hệ thống quạt nước để đảo nước, cung cấp thêm oxy hoà tan trong nước đảm bảo cho Chạch sinh trưởng và phát triển tốt nhất.

2. Chọn và thả cá giống

Hiện nay con giống cá Chạch lấu đã được sản xuất nhân tạo thành công với số lượng rất lớn, do đó người nuôi có thể hoàn toàn chủ động được con giống thả nuôi. Người nuôi nên chọn mua giống cá chạch lấu ở các cơ sở ương giống lai tạo uy tín đã nhiều năm sản xuất giống.

- Chọn giống: Chọn cá chạch giống khỏe mạnh, đồng đều kích cỡ, hoạt động nhanh nhen, màu sắc tươi sáng, không có dấu hiệu bệnh tật, không bị lật bụng, không xây xát, mắt nhợt.

- Ở Miền Bắc có mùa đông lạnh, nhiệt độ xuống thấp. Vì vậy, nên nuôi con giống có kích cỡ từ 12 - 15cm là phù hợp nhất. Cá giống càng lớn thì tỉ lệ hao hụt càng thấp.

- Mật độ thả nuôi: Tùy theo trình độ canh tác, hình thức nuôi để có phương án thả giống hợp lý đảm bảo hiệu quả cao nhất. Mật độ thả nuôi cá chạch lấu trong ao đất quy mô công nghiệp cần duy trì 5 - 10con/m² là hợp lý nhất. Nếu nuôi với mật độ từ 10con trở lên /m² ngoài quạt nước ra cần bổ sung thêm hệ thống sục khí để tăng cường oxy cho cá.

- Thả giống vào lúc sáng sớm hoặc chiều mát, trước khi thả cá xuống ao cần tắm cho cá bằng nước muối pha loãng 2 - 3% trong 10 - 15 phút để tiêu diệt kí sinh trùng và sát khuẩn rồi thả từ từ bao chứa cá xuống ao nuôi để cá thích nghi dần với môi trường nước trong khoảng 15 phút, trước khi mở bao tải và để cá tự chui ra.

3. Chăm sóc và quản lý

3.1. Thức ăn cho cá Chạch lấu:

Thức ăn cho cá Chạch lấu là phần quan trọng trong kỹ thuật nuôi cá chạch lấu. Để chạch lấu phát triển tốt nhất, cần cho ăn đúng, đủ định lượng theo kích cỡ kết hợp bổ sung đủ dinh dưỡng trong khẩu phần ăn. Cá chạch lấu là loài ăn tạp, háu ăn nhưng lượng ăn không nhiều.

Thức ăn trong nuôi thâm canh sử dụng thức ăn công nghiệp để cho Chạch ăn có hàm lượng protein từ 40 - 44%. Kích cỡ hạt thức ăn từ 0,2 - 2 mm. Do cá có tập tính ăn chìm nên thức ăn nổi cần được tập ăn dần bằng cách nâng sàn ăn lên sát mặt nước từ từ đến khi cá ăn nổi thuần thục.

Trong quá trình nuôi, để tạo chất dẫn mùi, làm tăng khả năng bắt mồi và tăng cường hàm lượng dinh dưỡng cho cá Chạch lấu nên phối trộn giun quế với thức ăn công nghiệp. Lượng giun quế phối trộn cùng thức ăn công nghiệp tỷ lệ giảm dần từ 40% - 10%.

Bảng: Công thức phối trộn thức ăn cho cá chạch lấu:

Thời gian nuôi (ngày)	Thức ăn công nghiệp % (40 - 44% Protein)	Giun quế %
0 - 15	60	40
16 - 30	70	30
31 - 45	80	20
46 - 60	90	10
> 60	100	0

Khẩu phần ăn cho cá tùy thuộc vào độ tuổi của cá để điều chỉnh sao cho phù hợp, vừa tránh lãng phí thức ăn, vừa không làm ô nhiễm môi trường ao nuôi. Khẩu phần cho ăn từ 1,5 - 7% tùy theo từng giai đoạn phát triển của cá.

Cách cho cá ăn: Hàng ngày cho cá ăn 2 lần vào sáng sớm và chiều mát. Thức ăn được cho vào sàn và đặt gần đồng chà nơi cá trú ẩn.

Tùy theo thời tiết từng mùa để bố trí giờ cho ăn hợp lý do cá Chạch lấu khá mẫn cảm với nhiệt độ nước:

- Vào mùa hè bố trí cho cá ăn vào lúc 5h và 20h hàng ngày.
- Vào mùa đông bố trí cho cá ăn vào lúc 8h và 16h hàng ngày.

Đề tăng cường sức đề kháng, phòng bệnh cho Chạch trong quá trình nuôi thường xuyên trộn bổ sung thêm vitamin C và định kỳ sử dụng thuốc phòng bệnh, men tiêu hóa, vi sinh đường ruột trộn vào thức ăn theo khuyến cáo của nhà sản xuất để cho chạch ăn.

Thường xuyên theo dõi tình hình sử dụng thức ăn của cá, sử dụng thức ăn đảm bảo chất lượng, kích cỡ hạt, không bị ẩm mốc, hư hỏng, quá hạn.

Định kỳ tiến hành kiểm tra, theo dõi tăng trưởng của cá. Tùy theo khối lượng thân cá, mức độ phát triển của cá từng giai đoạn, mức độ ăn, diễn biến thời tiết để điều tiết lượng thức ăn hợp lý.

3.2. Chăm sóc cá và quản lý ao nuôi:

- Thường xuyên theo dõi hoạt động của cá để kịp thời phát hiện những biểu hiện bất thường như cá bơi lội yếu, nổi trên mặt nước, nằm lật bụng, xuất huyết...

- Cần kiểm tra, theo dõi chặt chẽ chất lượng nước ao nuôi, mặc dù cá có thể chịu đựng được môi trường nước dư nhưng cá sẽ bị chậm lớn và dễ mắc bệnh. Do môi trường nước càng trong sạch cá càng tăng trưởng tốt hơn nên cần thay 30% nước ao nuôi hàng ngày hoặc định kỳ 5 - 7 ngày/lần thay 50% lượng nước trong ao. Nguồn nước sử dụng phải đảm bảo sạch sẽ, không bị nhiễm thuốc bảo vệ thực vật hay nước thải từ các nhà máy, khu công nghiệp.

- Định kỳ 15 ngày/lần sử dụng vôi bột bón cho ao để khử trùng nước, ổn định chất lượng nước trong ao với lượng 2 - 2,5 kg/100m² ao nuôi.

- Đối với ao nuôi công nghiệp, định kỳ 10 - 15 ngày/lần sử dụng men vi sinh để đánh xuống ao nuôi nhằm phân hủy mùn bã hữu cơ ở đáy ao, ổn định chất lượng nước giúp cá sinh trưởng phát triển tốt, giảm thiểu khả năng bùng phát bệnh. Liều lượng sử dụng tùy thuộc vào loại vi sinh sử dụng, nên tuân thủ theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

- Hàng ngày kiểm tra hệ thống bờ ao, cống cấp thoát, lưới chắn vây bờ không để sự cố cá Chạch thoát ra ngoài ao.

4. Phòng và trị bệnh trên cá chạch lấu

4.1. Công tác phòng bệnh chung:

Mặc dù là loài vật nuôi có sức đề kháng cao, ít bệnh tật nhưng chúng vẫn có khả năng mắc một số bệnh do môi trường nuôi ô nhiễm như: nấm, kí sinh trùng, bệnh đường ruột. Để phòng bệnh cho Chạch lấu nuôi thương phẩm, trong quá trình nuôi cần làm tốt công tác phòng bệnh chung nhằm hạn chế bị bệnh cụ thể:

- Cải tạo ao nuôi đúng quy trình kỹ thuật, nguồn nước cấp cho ao nuôi phải đảm bảo trong sạch, không bị ô nhiễm.

- Giống thả nuôi phải khỏe mạnh, đồng đều kích cỡ, có chất lượng đảm bảo. Thả giống đúng mùa vụ, đúng mật độ, trước khi thả giống thuần hoá nhiệt độ thích hợp với nước ao nuôi để tránh sốc.

- Cho Chạch ăn đầy đủ thức ăn, đảm bảo nhu cầu dinh dưỡng, đúng thời gian. Thực hiện tốt công tác quản lý thức ăn nhằm tránh thừa, thiếu thức ăn gây ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển của Chạch nuôi. Không để ảm mốc, quá hạn sử dụng.

- Thực hiện tốt chế độ phòng bệnh định kỳ cho Chạch nuôi, định kỳ sử dụng thuốc phòng bệnh, thận, vi sinh hỗ trợ đường ruột và thường xuyên sử dụng Vitamin C, khoáng trộn vào thức ăn cho Chạch ăn hàng ngày để tăng sức đề kháng và giúp Chạch tăng trưởng tốt.

- Quản lý ao nuôi chặt chẽ, duy trì nguồn nước trong ao sạch luôn trong sạch, từ tháng nuôi thứ 2 trở đi thay nước định kỳ đảm bảo môi trường nước trong ao luôn trong sạch.

- Định kỳ 15 ngày/lần bón vôi xử lý môi trường ao nuôi với lượng 3 kg/100m² vừa đảm bảo môi trường nước sạch vừa có tác dụng phòng bệnh cho Chạch nuôi thương phẩm.

- Định kỳ sử dụng vi sinh, chế phẩm sinh học để xử lý môi trường nước, đáy ao nuôi đảm bảo môi trường nước luôn trong sạch giúp Chạch tăng trưởng tốt nhất.

4.2. Một số bệnh thường gặp và biện pháp điều trị:

a) Bệnh tuyến trùng:

Dấu hiệu bệnh: Do ký sinh trùng đường ruột gây nên, chúng bám vào niêm mạc phá hoại mô, hình thành bào nang gây viêm ruột sung đỏ. Nếu bệnh nặng, hậu môn cá bị sưng đỏ, chúng sẽ chết dần.

Phòng bệnh: Thức ăn cho cá phải đảm bảo chất lượng, không ảm mốc, quá hạn sử dụng. Định kỳ 3 - 5 ngày/lần, trộn men tiêu hóa vào thức ăn cho cá ăn với liều lượng 5 - 10g/kg thức ăn.

Trị bệnh: Dùng các sản phẩm thuốc thú y thủy sản diệt nội ký sinh trùng để trộn vào thức ăn cho cá ăn với liều lượng và cách cho ăn như hướng dẫn của nhà sản xuất.

b) Bệnh nhiễm trùng huyết:

Dấu hiệu bệnh: Da sẫm màu từng vùng ở bụng, xuất hiện từng mảng đỏ trên cơ thể. Hoại tử đuôi, xuất hiện các vết thương trên lưng, các khối u trên bề mặt cơ thể. Mất lời, mờ đục và phù ra. Xoang bụng chứa dịch, nội tạng hoại tử.

Phòng bệnh: Tránh làm xây xát cá, tránh môi trường nước nuôi bị ô nhiễm, nuôi với mật độ vừa phải, cung cấp đầy đủ hàm lượng ôxy... Dùng thuốc tím (KMnO₄) tắm cho cá với liều lượng 4 - 5 g/m³ nước. Định kỳ xử lý 7 ngày/lần.

Trị bệnh: Trộn thuốc Oxytetracycline hoặc Streptomycin vào thức ăn với liều lượng 50 - 70mg/kg thể trọng cá, cho ăn 5 - 7 ngày.

c) Bệnh đốm đỏ:

Dấu hiệu bệnh: Xuất huyết từng đốm nhỏ trên da, chung quanh miệng và nắp mang, phía mặt bụng. Bề mặt cơ thể có thể chảy máu, tuột nhớt nhưng không xuất huyết vảy và hậu môn.

Phòng bệnh: Giảm mật độ nuôi, thay nước hoặc định kỳ 5 - 7 ngày/lần tắm cá bằng thuốc tím (KMnO_4) với liều lượng 3 - 5 g/m³

Trị bệnh: Tương tự như bệnh nhiễm trùng huyết.

d) Bệnh rận:

Dấu hiệu bệnh: Rận ký sinh bám trên da hút máu đồng thời phá hủy da, làm viêm loét tạo điều kiện cho các sinh vật khác tấn công.

Phòng trị: Kiểm tra cá trước khi thả nuôi, nếu phát hiện có rận, dùng thuốc tím (KMnO_4) 10 - 25g/m³ tắm trong một giờ. Trị bệnh có thể dùng lá xoan liều lượng 0,3 - 0,5kg/m³ nước

5. Thu hoạch cá Chạch lấu thương phẩm

Sau thời gian nuôi từ 8 - 12 tháng, cá đạt kích cỡ thương phẩm từ 250g/con trở lên tiến hành thu hoạch cá. Nếu cá đồng đều kích cỡ thì tiến hành thu hoạch tổng thể, nếu cá phân cỡ có thể thu tỉa những con cá đạt kích thước thương phẩm từ 250g trở lên và nuôi tiếp những con chưa đạt kích cỡ; Hệ số chuyển đổi thức ăn (FCR): 2.0 - 2.2; Tỷ lệ sống đạt 70 - 75%; Năng suất đạt trên 10 tấn/ha/vụ

Do là loài cá da trơn, nên khi đánh bắt chúng rất dễ bị tổn thương, xây xát làm giảm giá trị khi thu hoạch. Bà con cần lưu ý thao tác nhanh gọn, nhẹ nhàng để giữ cho cá sống khỏe mạnh để đảm bảo tươi ngon nhất, bán được giá cao./.